TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2025/QĐST - HNGĐ	

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

Căn cứ vào điều 217, 218, Điều 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Nguyên đơn trong vụ án là ông Nguyễn Bình T có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện ly hôn đối với bà Lê Thị Thu T1 do bà T1 đang mang thai. Việc ông Nguyễn Bình T rút đơn khởi kiện được quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 58/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Bình T**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Đan Tảo, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

(Nay là thôn Đan Tảo, xã Sóc Sơn, Hà Nội)

Bị đơn: Bà **Lê Thị Thu T1**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Dược Thượng, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

(Nay là thôn Dược Thượng, xã Sóc Sơn, Hà Nội)

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Ông Nguyễn Bình T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại ông Nguyễn Bình T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền số 0000602 ngày 14/7/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS Khu vực 7 - Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2025/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

Căn cứ vào điều 48, 217, 218, Điều 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 51 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 58/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc xin ly hôn giữa ông Nguyễn Bình T và bà Lê Thị Thu T1.

Xét thấy: Tại phiếu siêu âm ngày 18/7/2025 của Phòng khám Đ ngày 18/7/2025 và Phiếu siêu âm ngày 18/7/2025 của Bệnh viện Đ1 do bà Lê Thị Thu T1 giao nộp cho Tòa án thể hiện bà Lê Thị Thu T1 đang mang thai (thai nhi tương đương 05 tuần, dự kiến sinh tháng 3/2026). Tại bản tự khai và Biên bản lấy lời khai ngày 18/7/2025, bà Lê Thị Thu T1 xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và do bà đang mang thai nên bà không đồng ý ly hôn với ông T. Tại biên bản lấy lời khai ngày 21/7/2025, ông Nguyễn Bình T có ý kiến: ông có biết việc bà T1 có thai nhưng không có căn cứ nào xác định cái thai đó là con của ông nên ông không đồng ý rút đơn khởi kiện. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 51 Luật hôn nhân gia đình, ông Nguyễn Bình T không có quyền yêu cầu ly hôn vợ trong trường hợp vợ đang có thai, sinh con hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 58/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Bình T**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Đan Tảo, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

(Nay là thôn Đan Tảo, xã Sóc Sơn, Hà Nội)

Bị đơn: Bà **Lê Thị Thu T1**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Dược Thượng, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

(Nay là thôn Dược Thượng, xã Sóc Sơn, Hà Nội)

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ông Nguyễn Bình T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông T đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0000602 ngày 14/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS Khu vực 7 - Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Thị Bích Nguyệt